

Số: 5942/UBND-CNXD  
V/v giới thiệu các địa điểm  
tiềm năng tại Khu kinh tế  
Dung Quất để xây dựng  
Trung tâm khí điện  
miền Trung

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2015

|                                      |                |
|--------------------------------------|----------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |                |
| CV                                   | Số: 8893       |
| DÉN                                  | Ngày: 23/11/15 |
| Chuyên:                              |                |

Kính gửi: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Theo tinh thần thống nhất của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại buổi làm việc với Đoàn công tác của tỉnh Quảng Ngãi tổ chức sáng ngày 06/11/2015, UBND tỉnh Quảng Ngãi chính thức giới thiệu các địa điểm tiềm năng tại Khu kinh tế Dung Quất để đề xuất cấp có thẩm quyền đưa Dung Quất vào quy hoạch địa điểm xây dựng Trung tâm khí điện miền Trung, cụ thể như sau:

### I. Vị trí, diện tích và thông tin chi tiết các địa điểm tiềm năng

1. Vị trí nghiên cứu 1A: Phía Đông tuyến ống sản phẩm Nhà máy lọc dầu Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (thuộc KCN Phía Đông Dung Quất); với **diện tích khoảng 385 ha**; khu vực này được quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp hóa dầu, kho bể chứa..., nằm phía Bắc Nhà máy lọc dầu Dung Quất, phía Đông tuyến ống sản phẩm.

- Là điểm tiếp bờ gần nhất (75km) và nằm sát biển nên thuận lợi cho việc tiếp cận đường ống. Bên cạnh NMLD, thuận lợi kết nối ống dẫn dầu từ NMLD để cung cấp dầu DO cho Tổ hợp khí điện vừa có thể kết nối để chế biến sâu và cung cấp một phần nguyên liệu cho NMLD Dung Quất.

- Cơ sở hạ tầng: có các tuyến đường cách khu đất khoảng 1km; cách trạm 500KV Dốc Sỏi: 9,5 km; trạm 220KV/110KV: 2km; cấp cấp nước từ nhà máy nước Dung Quất (giai đoạn 1: 25.000m<sup>3</sup>/n,đ; giai đoạn 2: 200.000m<sup>3</sup>/n,đ), lấy nước làm mát tại vịnh Việt Thanh, thải ra cuối vịnh hoặc thải trực tiếp ra Cửa Đàm, tận dụng cải tạo lại tuyến dòng chảy có sẵn. Trường hợp lựa chọn địa điểm này, tỉnh Quảng Ngãi sẽ đầu tư các tuyến đường nối vào khu đất (vượt qua tuyến ống sản phẩm).

- Về hiện trạng khu đất: Đất lúa 88,7ha; Đất hoa màu 60,2ha; Đất cây lâu năm 44,2ha; Đất rừng phòng hộ: 75,82ha; Đất mặt nước 84,2ha; Đất ở 88,2ha; Đất giao thông 3,64ha. Địa hình dạng đồi núi, với cao độ tự nhiên +7.00m đến +30.00m và có hồ nước. Số hộ dân di dời tái định cư: khoảng 300 ngôi nhà; Chi phí bồi thường - Giải phóng mặt bằng: khoảng 1,2 tỷ đồng/ha. Công tác tái định cư: Có thể bố trí dân vào các khu tái định cư như: Khu tái định cư Bình thuận, Khu dân cư Tây Bắc Vạn Tường mở rộng, Khu tái định cư Bình Đông và các khu tái định cư đang có kế hoạch đầu tư.

2. Vị trí nghiên cứu 1B: Diện tích khoảng 307 ha thuộc KCN Phía Đông Dung Quất (trong đó đã GPMB khoảng 100ha);. Vị trí nằm sát biển, bên cạnh NM Doosan Vina, cạnh NM đóng tàu; Cách NMLD 4km thuận lợi kết nối ống dẫn dầu từ NMLD để cung cấp dầu DO cho Tổ hợp khí điện vừa có thể kết nối để chế biến sâu và cung cấp một phần nguyên liệu cho NMLD Dung Quất.

- Hiện trạng khu đất: đã được giải phóng mặt bằng và san nền hoàn thiện theo quy hoạch với cao độ trung bình khoảng + 5.5m với diện tích khoảng 100 ha, phần còn lại chưa được đền bù (có khoảng 300 nhà), cao độ hiện trạng trung bình ở khu vực này là +3,8m (khoảng 113ha), phần diện tích đồi núi có cao độ hiện trạng khoảng 30-40m (khoảng 60ha).

- Chí phí bồi thường – Giải phóng mặt bằng: khoảng 1 tỷ đồng/ha. Công tác tái định cư: Có thể bố trí dân vào các khu tái định cư như: Khu tái định cư Bình thuận, Khu dân cư Cà Ninh, Khu dân cư Tây Bắc Vạn Tường mở rộng, Khu tái định cư Bình Đông.

- Cơ sở hạ tầng: có các tuyến đường giao thông tiếp cận khu đất; cách trạm 500KV Dốc Sỏi: 8 km; trạm 220KV/110KV 2km, cấp nước từ nhà máy nước Dung Quất (giai đoạn 1: 25.000m<sup>3</sup>/n,đ; giai đoạn 2: 200.000m<sup>3</sup>/n,đ), lấy nước mát trong cảng và thảm nước làm mát ra phía tây kè (cửa biển sông Trà Bồng).

3 Vị trí nghiên cứu 2: Phía Nam và phía Đông Khu du lịch sinh thái Thiên Đàng, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn(thuộc KCN Phía Tây Dung Quất) với diện tích khoảng 275 ha (và có thể mở rộng lên khoảng 540ha).

- Nằm sát biển nên thuận lợi cho việc tiếp cận đường ống. Cách NMLD 12km thuận lợi cho cung cấp dầu DO cho Tổ hợp khí điện.

- Địa hình tương đối bằng phẳng, có hướng dốc thoái ra sông và biển; dân cư thưa thớt (120 hộ/275ha), chi phí bồi thường khoảng 1,2 tỷ đồng, đất hoang hóa, BT-GPMB thuận lợi.

- Hệ thống giao thông đã được đầu tư xung quanh khu đất; cách trạm 500KV Dốc Sỏi: 3,5 km; cấp nước từ nhà máy nước Dung Quất (giai đoạn 1: 25.000m<sup>3</sup>/n,đ; giai đoạn 2: 200.000m<sup>3</sup>/n,đ); lấy nước từ phía tây bắc của khu đất và thảm nước làm mát ra phía cửa sông Trà bồng (3km).

4. Vị trí nghiên cứu 3A: Thuộc xã Bình Phú, Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (thuộc khu đô thị mới Vạn Tường) với diện tích khoảng 600 ha; khu vực này được quy hoạch phát triển đô thị và phần diện tích cây xanh cách ly của đô thị với Khu công nghiệp Dung Quất II.

- Hiện trạng chủ yếu đất trồng cây lâu năm, đất lúa, đất ao hồ, đất hoang hóa, đất đồi cát và có khoảng 280 ngôi nhà, khoảng 1.350 nhân khẩu. chí phí bồi thường – GPMB khoảng 1 tỷ đồng/ha.

- Địa hình nền từ +1,3m đến 13m, bằng phẳng, có vùng đồi đất và đồi cát thuận lợi cho việc san lấp mặt bằng. Ngoài ra, có đồi cát cao phía bờ biển che chắn tốt.

- Nằm sát biển nên thuận lợi cho việc tiếp cận đường ống, có không gian trên đất liền thuận lợi cho kết nối với hệ thống điện quốc gia và kết nối đường ống dẫn khí đến các hộ tiêu thụ khí lớn của KKT Dung Quất và khu vực. Lấy nước và thảm nước làm mát ra biển.

- Cách trạm 500KV Dốc Sỏi: 17km, cách NMLD khoảng 10km và có quy hoạch hàng lang tuyến đường Dung Quất I – Dung Quất II thuận lợi cho cung cấp dầu DO cho Tổ hợp khí điện từ NMLD. Cách quốc lộ 1A và đường sắt Bắc Nam khoảng 14km; có đường tỉnh lộ 621 chạy qua khu vực và có tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đang triển khai thi công, quy mô nền đường 11m, dự kiến hoàn thành tháng 6/2016.

Tỉnh Quảng Ngãi đang có kế hoạch đầu tư giao thông nối Dung Quất I - Dung Quất II, quy mô mặt đường 47,5m, dài 13km; dự kiến đầu tư và hoàn thành 2016-2020 và sẽ đầu tư cấp điện nước đáp ứng yêu cầu xây dựng và vận hành.

5. Vị trí dự kiến nghiên cứu 3B: Thuộc xã Bình Phú, Bình Tân, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (thuộc KCN Dung Quất 2) với diện tích khoảng 640 ha; khu vực này được quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp nặng lọc hoá dầu, hoá chất, nhà máy điện, thép.

- Cách trạm 500KV Dốc Sỏi: 19km; cách NMLD khoảng 13km; có đường tỉnh lộ 621 chạy qua khu vực và có tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đang triển khai thi công.

- Hiện trạng chủ yếu đất trồng cây lâu năm, đất lúa, đất ao hồ, đất hoang hóa, đất đồi cát và có khoảng 650 ngôi nhà, khoảng 3.250 nhân khẩu. chi phí bồi thường – GPMB khoảng 1,3 tỷ đồng/ha. Địa hình có hồ, đất đồi và núi đất san lấp mặt bằng thuận lợi.

- Nằm sát biển nên thuận lợi cho việc tiếp cận đường ống. Lấy nước từ phía tây và thảm nước làm mát ra biển.

6. Vị trí dự kiến nghiên cứu 3C: Thuộc xã Bình Châu, Bình Phú huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (thuộc KCN Dung Quất 2) với **diện tích khoảng 460 ha**; khu vực này được quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp nặng lọc hoá dầu, hoá chất, nhà máy điện, thép.

Các điều kiện tự nhiên, hạ tầng, dân cư tương tự như vị trí 3B.  
(có các bản vẽ vị trí đính kèm)

UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Quản lý KKT Dung Quất cung cấp các thông tin chi tiết từng địa điểm cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Viện Năng Lượng, Exxon Mobil sau chuyến làm việc tháng 10/2015.

## II. Đánh giá chung các địa điểm tiềm năng

Trường hợp Dung Quất được đưa vào quy hoạch địa điểm xây dựng Trung tâm Khí điện miền Trung sẽ tận dụng được hạ tầng kỹ thuật sẵn có của KKT Dung Quất và rất thuận lợi cho kết nối, cung cấp khí làm nguyên liệu cho NMLD Dung Quất để chế biến sâu trong lĩnh vực hoá dầu; cung cấp khí

và cung cấp điện ổn định cho các dự án công nghiệp nặng trong khu vực, cụ thể:

- Về vị trí - diện tích: Tỉnh Quảng Ngãi giới thiệu 06 địa điểm để nghiên, khảo sát cho Tổ hợp Khí - Điện. Các địa điểm tại Dung Quất phù hợp quy hoạch phát triển công nghiệp, có mặt bằng đảm bảo đáp ứng cho quy mô công suất nhà máy điện khí giai đoạn 1 2.500 MW và có khả năng mở rộng đến 4.500-5.000 MW (diện tích từ 300-650ha);

- Cơ sở hạ tầng tiện ích: Tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng giao thông, cáp điện, cáp nước hiện có; việc lấy nước làm mát và xả nước làm mát thuận lợi, gần trạm điện 500KV để kết nối với lưới điện quốc gia; gần hệ thống cảng Dung Quất để nhập xuất hàng hóa thuận lợi;

- Có thể sử dụng chung công trình tiện ích của NMLD và các dự án hóa dầu tại KKT Dung Quất và sẽ tận dụng nguồn nhân lực chất lượng cao của NMLD Dung Quất và các đơn vị có kinh nghiệm thi công NMLD Dung Quất;

- Có không gian trên đất liền và hạ tầng thuận lợi cho kết nối với hệ thống điện quốc gia và kết nối đường ống dẫn khí đến các hộ tiêu thụ khí lớn của KKT Dung Quất và khu vực có vị trí ven biển để tiếp bờ tuyến đường ống dẫn khí thuận lợi, an toàn;

- Các địa điểm nằm trong khu vực dân cư thưa thớt (trung bình 1hộ/ha) do đó chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư sẽ tiết kiệm kinh phí và thời gian. Các địa điểm dự án không bị ngập lụt và không thuộc khu có di tích lịch sử, khu khảo cổ cần bảo tồn và có điều kiện địa hình tương đối thuận lợi cho san lấp mặt bằng;

- Có điểm tiếp bờ thuận lợi, an toàn và gần nhất (từ 75-90km); các địa điểm dự án có chiều dài mặt biển trên 2km, thuận lợi cho việc bố trí hệ thống lấy nước làm mát từ nước biển và xả nước làm mát ra biển;

- Các địa điểm dự án gần trạm biến áp 500KV thuận lợi đấu nối nhà máy điện lên hệ thống điện quốc gia; đồng thời gần các dự án công nghiệp nặng trong khu vực, thuận lợi trong việc cung cấp khí và cung cấp điện ổn định...

### **III. Đề xuất - kiến nghị**

#### **1. Đề xuất:**

- Trường hợp vị trí 1A, 1B hoặc vị trí 2 được lựa chọn: Hiện nay cơ sở hạ tầng tại Khu Dung Quất 1 như giao thông, cảng, cáp điện, cáp nước, thông tin liên lạc... đáp ứng các điều kiện để triển khai đầu tư Dự án. Tuy nhiên, một số tuyến đường chưa tiếp cận đến khu đất vị trí 1A; tỉnh Quảng Ngãi sẽ cam kết triển khai tuyến đường kết nối với các tuyến đường trực hiện hữu vào khu đất vị trí 1A.

- Trường hợp vị trí 3A, 3B, 3C (Dung Quất II) được lựa chọn: tỉnh Quảng Ngãi sẽ tập trung đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng để phục vụ triển khai đầu tư Dự án. Trước mắt là tuyến đường Dung Quất I nối Dung Quất II.

Ngoài ra, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh quy hoạch từ đất đô thị và cây xanh sang đất công nghiệp (đối với vị trí 3A).

Trong trường hợp Dung Quất được các cấp có thẩm quyền quyết định chọn địa điểm xây dựng Trung tâm điện khí miền Trung, Tỉnh Quảng Ngãi cam kết sẽ hỗ trợ tối đa công tác bồi thường – giải phóng mặt bằng, tái định cư; đồng thời sẽ đáp ứng hạ tầng đến hàng rào Nhà máy.

## 2. Kiến nghị:

Khu kinh tế Dung Quất đã và đang phát triển các ngành công nghiệp nặng, quy mô lớn, nhiều nhà máy có nhu cầu sử dụng rất lớn về khí và điện (Nhà máy lọc dầu Dung Quất, các dự án hóa dầu, dự án sản xuất Methanol, dự án điện..). Việc hình thành Trung tâm điện khí tại Khu kinh tế Dung Quất sẽ tăng lợi thế cạnh tranh, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án cao, tạo điều kiện hình thành Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại đây.

UBND tỉnh Quảng Ngãi giới thiệu các địa điểm, cung cấp thông tin nêu trên đến Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và kính đề nghị Tập đoàn nghiên cứu, thống nhất đề xuất cấp có thẩm quyền lựa chọn, đưa Dung Quất vào quy hoạch địa điểm xây dựng Trung tâm Khí điện miền Trung.

Rất mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam./.

### Noi nhận:

- Nhu trê;
- Thủ tướng Chính phủ (B/cáo);
- Bộ Công Thương (B/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất;
- Sở Công Thương;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, CN (lnphong333)



Phạm Như Sô